

THÔNG BÁO
Kết quả giám sát an toàn thực phẩm nông sản

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm sản phẩm nông lâm thủy sản, Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản đã tiến hành lấy 07 mẫu trái cây các loại để kiểm tra các chỉ tiêu an toàn thực phẩm.

Căn cứ kết quả phân tích của Công ty TNHH khoa học TSL ngày 05 tháng 9 năm 2022 (phiếu kết quả thử nghiệm từ số TSL3220900028 - 1 đến số TSL3220900028 - 7), Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Tĩnh thông báo kết quả như sau:

Phát hiện 02 mẫu Bưởi Phúc Trạch có dư lượng Cypermethrin (0,021 mg/kg) và Permethrin (0,012 mg/kg) thuộc nhóm BVTV Họ Cúc; 01 mẫu Nho đỏ có dư lượng Carbendazim & Benomyl (0,028 mg/kg) thuộc nhóm BVTV Họ Carbamate; dư lượng các chất được phát hiện nằm trong giới hạn cho phép theo Thông tư số 50/2016/TT-BYT quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc BVTV trong thực phẩm.

Các mẫu trái cây còn lại không phát hiện dư lượng nhóm thuốc BVTV được chỉ định phân tích (Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Vậy, Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thông báo để các tổ chức, cá nhân liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT (để BC)
- Chi cục trưởng, các PCCT;
- UBND các huyện;
- Các cơ sở được lấy mẫu (03)
- Lưu: VT, CL.

CHI CỤC TRƯỞNG

Phan Văn Dũng

Phụ lục. KẾT QUẢ PHÂN TÍCH

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-QLCL ngày 07 tháng 9 năm 2022 của
Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản)

TT	Tên mẫu	Ký hiệu mẫu	Địa điểm lấy mẫu	Chỉ tiêu kiểm tra	Đơn vị (m ³ /kg)	Phương pháp phân tích	Kết quả	Giới hạn cho phép
1	Bưởi Phúc Trạch 1	B-TH	Cơ sở kinh doanh hoa quả Tuyệt Hùng, số 26, ngõ 15, đường Trần Phú, TP Hà Tĩnh. (0931 382222)	BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm cúc		05.2-CL4/ST 3.117 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (GC-MS/MS)	ND	-
				- Cypermethrin		0,021	0,5	
2	Táo Envy	T-TH	Cơ sở kinh doanh hoa quả Tuyệt Hùng, số 26, ngõ 15, đường Trần Phú, TP Hà Tĩnh. (0931 382222)	BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm Carbamate		05.2-CL4/ST 3.116 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
3	Nho xanh (Mỹ)	N-TH	Cơ sở kinh doanh hoa quả Tuyệt Hùng, số 26, ngõ 15, đường Trần Phú, TP Hà Tĩnh. (0931 382222)	BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm Carbamate		05.2-CL4/ST 3.116 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-

4	Táo Rockit	T-HN	Cơ sở kinh doanh hoa quả tươi Hiền Ngọc, số 84, đường Vũ Quang, TP Hà Tĩnh. (0932 296799)	BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm Carbamate		05.2-CL4/ST 3.116 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
5	Nho đỏ (Mỹ)	N-HN		BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	WRT/TM/GC/01.05 (Ref. AOAC 2007.01)	ND	-
				BVTV nhóm Carbamate		WRT/TM/LC/01.16:2019 (Ref. BS EN 15662:2008 Ref. AOAC 2007.01)	ND	-
				- Carbendazim & Benomyl			0,028	3,0
6	Bưởi Phúc Trạch 2	B-TTP	Cửa hàng hoa quả Tân Thanh phong, số 156, đường Hải Thượng Lãn Ông, TP Hà Tĩnh. (0972 522679)	BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm cúc		05.2-CL4/ST 3.117 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (GC-MS/MS)	ND	-
				- Permethrin			0,012	0,5
7	Quýt Úc	Q-TTP		BVTV nhóm lân hữu cơ	mg/kg	05.2-CL4/ST 3.130 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (LC-MS/MS)	ND	-
				BVTV nhóm cúc		05.2-CL4/ST 3.117 Ref. AOAC 2007.01 ; EN15662 (GC-MS/MS)	ND	-

Ghi chú:

- **ND:** Không phát hiện

- **Các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật nhóm Lân hữu cơ:** Trichlorfon; Triazophos; Tetrachlorvinphos; Quinalphos; Profenofos; Pirimiphos methyl; Pirimiphos ethyl; Phoxim; Phosphamidone; Phosmet; Phorate; Phenthoate; Parathion methyl; Parathion; Omethoate; Metolaclo & S-Metolactor; Methidathion; Methamidophos; Methacrisfos; Mefenoxam; Mecarbam; Malathion; Isofenphos methyl; Iprobenfos; Fenthion; Fenchlorphos; Ethoprophos; Ethion; Edifenphos; Dimethoate; Dichlorvos; Diazinon; Chlorpyrifos methyl; Chlorpyrifos; Chlorfenvinphos; Carbendazim; Cadusafos; Azinphos-methyl; Atrazine; Acephate.

- **Các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật nhóm Cúc:** Bifenthrin, Cyfluthrin, Cyhalothrin, Cypermethrin, Deltamethrin, Ethofenprox, Fenfluthrin, Fenpropathrin, Fenvalerate, Flucythinat, Fluvaniate, Permethrin, Resmethrin, Tetramethrin I, II, Transfluthrin.

- **Các hoạt chất thuốc bảo vệ thực vật nhóm Carbamate:** Isoprocarb; Methiocarb; Methomyl; Oxamyl; Pirimicarb; Prothion; Propoxur; Thiodicarb; Aldicarb; Aldicarb-sulfone; Aldicarb-sulfoxide; Carbaryl; Carbofuran; Carbosulfan-3 hydroxy; Chlorpropham; Iprovalicarb;